| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 137/2018/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH**
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Lò Văn Chung
2.Ông Nguyễn Văn Nghĩa
***- Thư ký phiên toà:***
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:***
Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lò Văn T** - Sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị L; Bị cáo có vợ là Lường Thị S và 02 người con, lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi; tiền án,tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 03/6/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 03/6/2018 tổ công tác công an huyện Sông Mã phối hợp với ban công an xã Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại bản Híp, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói ni lon bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, ngoài ra còn thu giữ một chiếc điện thoại.

Ngày 04/6/2018 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Số 03 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,28 gam đã sử dụng hết gửi giám định ký hiệu T.

Kết luận giám định số 687 ngày 07/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: " Mẫu gửi giám định ký T là ma túy. Loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam ".

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/5/2018 T đi bộ từ nhà đến bản Chiềng Xôm, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, trên đường đi gặp một người đàn ông dân tộc Mông đã hỏi mua được với người đàn ông này10 viên Hồng phiến, với số tiền 300.000đ. Khi mua được ma túy T mang về nhà cất dấu, mỗi ngày mang một viên ra sử dụng và đã sử dụng hết 07 viên. Đến khoảng 19 giờ 30 ngày 03/6/2018 T gói 03 viên còn lại cất vào túi quần rồi đi bộ ra Quốc lộ 4G chơi. Đến khoảng 20 giờ khi đang đứng một mình ven đường Quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Híp thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 viên Hồng phiến.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSSM ngày 23 tháng 8 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 16 - 20 tháng tù. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng liên quan, trả lại cho bị cáo điện thoại ; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 20h00 ngày 03/6/2018, xác định Lò Văn T có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 03 Hồng phiến; Kết luận giám định số 611 ngày 23/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số ma túy đã thu của bị cáo, đã kết luận: " Mẫu gửi giám định ký T là ma túy. Loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam ";

- Lời khai nhận tội của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà bị cáo Lò Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Bị cáo cũng khẳng định bản thân nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về chỉ với mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/6/2018 tại bản Híp, xã Chiềng Khương bị cáo Lò Văn T đã có hành vi cất dấu 0,28gam Methamphetamine với mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với việc làm của bản thân - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít nhưng bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, nên cần có một mức án phù hợp nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01mảnh nilon, 01 phong bì là những vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại do không liên quan đến vụ án cần tra lại cho bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã mua ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 ( mười tám ) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 03/6/2018.

**2**- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh nilon màu trắng; 01 (một) phong bì.
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đỏ, số Imei 354878083010182.

*( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã ).*

**3**- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 12, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng ) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2018 ./.

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Phạm Bá Toàn**